

ML, ngày 17 tháng 03 năm 2021

Số: 34/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2021/TLST-HN&GD ngày 23 tháng 02 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Cẩm Thị T.

Bị đơn: Anh Cẩm Văn X.

Đều cư trú tại: Bản H, xã CH, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội huyện ML, tỉnh Sơn La. Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Trung T – Giám đốc Ngân hàng.

Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn I, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 9 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 9 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cẩm Thị T và anh Cẩm Văn X.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - a. Về con chung: Chị Cẩm Thị T và anh Cẩm Văn X cho 02 con chung là cháu Cẩm Tuấn H, sinh ngày 25/5/2009 và cháu Cẩm Việt Tr, sinh ngày

16/5/2014. Chị Chăm Thị T và anh Chăm Văn X thỏa thuận giao cháu Chăm Tuấn H và cháu Chăm Việt Tr cho anh Chăm Văn X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Hùng, cháu Trung đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Chị Chăm Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b. Về tài sản chung, tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

c. Về nợ chung: Anh Chăm Văn X có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện ML, tỉnh Sơn La số tiền vay gốc 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và lãi phát sinh. Theo sổ vay vốn mã khách hàng 7055161476.

d. Về án phí: Chị Chăm Thị T tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2016/0004086 ngày 22/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại cho chị Chăm Thị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự (3);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã CH, huyện ML, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lò Thị Mai Hương

